

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HSST  
Ngày: 09/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Tác và ông La Đức Cường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Du, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn** tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**1. Họ và tên:** Đinh Văn M (tên gọi khác: Không). Sinh ngày: 19/3/1990 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Đức Ch và con bà Nguyễn Thị H; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/4/2010 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị tạm giữ từ ngày 11/5/2022 đến ngày 16/5/2022 thì được hủy bỏ và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Anh Đinh M1, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 11/5/2022, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế- ma túy Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang Đinh Văn M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: bị cáo tự nguyện xuất trình từ túi quần trước đầu gối bên phải M đang mặc 01 (một) gói giấy một mặt vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng. Tiến hành trích lấy mẫu cục và bột màu trắng ở gói giấy trên cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím phản ứng dương tính với ma túy, loại Heroine; tạm giữ tại túi quần trước đầu gối bên trái M đang mặc 01 (một) xi lanh loại 3ml/cc; 01 (một) xe mô tô HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 20B1-681.45.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C hồi 12 giờ 30 phút ngày 11/5/2022 xác định: Cân riêng toàn bộ cục và chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng là 0,12 gam (không phải mười hai gam) niêm phong trong phong bì mới M2 để gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định ký hiệu.

Tại bản kết quả giám định số 67/KTHS-MT ngày 14/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,12 gam (không phải mười hai gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa M khai nhận: 01 (một) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại heroine do M mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 11/5/2022 khi M đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy để sử dụng, M một mình điều khiển xe mô tô BKS 20B1- 681.45 (là xe của anh trai ruột Đinh M1) đi lên khu vực ngã tư B huyện C thuộc tổ 2A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây M gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ tên tuổi và địa chỉ) giống người nghiện ma túy nên M đã hỏi mua ma túy với người đàn ông trên và được người đàn ông trên đồng ý bán cho 01 (một) gói ma túy với giá tiền là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được gói bởi loại giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng. Sau khi mua được ma túy, M đút gói ma túy vào túi quần đằng trước đầu gối bên phải M đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường K thuộc thôn N, xã Đ, huyện C thì bị Công an huyện C bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy của M.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSCĐ ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Đinh Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

Trong phần tranh luận đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn M từ 18 đến 24 tháng tù.

Phạt bổ sung (phạt tiền): không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc; Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE  $\alpha$ , màu xanh, biển kiểm soát 20B1- 681.45 xác định thuộc sở hữu của anh Đinh M1 trả lại cho anh M1 sở hữu.

- Án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTWQH. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình như phần “nội dung vụ án” đã nêu. Bị cáo xác định hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp thời gian địa điểm xảy ra vụ án; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện C lập ngày 11/5/2022.

Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 11/5/2022, tại khu vực thôn K, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn Đinh Văn M đã có hành vi tàng trữ 0,12g (không phải mười hai gam) ma túy, loại Heroine. Khi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân bị cáo có sử dụng chất ma túy nên vẫn thực hiện; bị cáo nhiều lần vi phạm pháp luật hình sự và bị xử phạt tù phải đi chấp hành án nhưng sau khi chấp hành án xong trở về địa phương sinh sống vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xác định: Hành vi tàng trữ 0,12g (không phải mười hai gam) chất ma túy, loại Heroin của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 40/CT-VKSCĐ ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 21/4/2010 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cả hai bản án trên đều đã được xóa án tích, tuy nhiên xác định bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có ông nội là Đinh Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy, mặc dù khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ chỉ có 0,12 gam nhưng trước đó bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật hình sự, nhưng sau khi chấp hành xong trở về địa phương vẫn tiếp tục phạm tội, mức hình phạt tù đại diện Viện

kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, nằm trong khung hình phạt quy định của điều luật truy tố, đảm bảo việc giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm ma túy nói riêng và phòng chống tội phạm hình sự nói chung trên địa bàn.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng”. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo không có tài sản riêng, là lao động tự do, không có thu nhập ổn định vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc, số ma túy còn lại sau giám định và các bao bì liên quan đến việc niêm phong ma túy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn HONDA WAVE  $\alpha$ , màu xanh, biển kiểm soát 20B1- 681.45 quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe trên là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Đinh M1. Ngày 11/5/2022 khi anh M1 cho bị cáo M mượn xe để sử dụng anh M1 không biết M sử dụng chiếc xe vào việc đi mua ma túy nên hội đồng xét xử thấy cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh M1 là phù hợp.

[7]. Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo M là người đã bán ma túy Heroine cho M tại khu vực ngã tư B thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra Đinh Văn M không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn M 18 (mười tám) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 11/5/2022 đến ngày 16/5/2022, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T91 (bên trong phong bì chứa 0,08 gam ma túy loại Heroine cùng phong bì và bao gói cũ ) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn sau khi giám định hoàn trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện C.

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu M3, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong M1, bao gói cũ ban đầu.

+ 01 (một) xi lanh nhựa loại 3ml/cc đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Đinh M1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE α, màu xanh, biển kiểm soát 20B1-681.45, xe đã qua sử dụng, có số khung RLHHC1216DY632417, số máy: HC12E-563248.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện C).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Bị cáo phải nộp 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Người có QL,NVLQ ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Hiền Công Hanh**